TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS- ST
Ngày: 22-3-2022
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Vũ

2. Ông Đào Hoàng Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên toà: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc*"tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Châu Kim M, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố V1, thị trấn V, huyện V, tỉnh K; có mặt.

Bị đơn: Ông Trịnh Minh H, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh K; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/01/2022, nguyên đơn bà Châu Kim M trình bày: Bà có cho ông H vay số tiền là 380.000.000 đồng. Cụ thể: Bằng biên bản giao nhận ngày 06/7/2020 chính tay ông Trịnh Minh H, sinh năm 1984, nơi thường trú:

ấp K, xã T, huyện V, tỉnh K viết và ký tên hỏi mượn bà M số tiền là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng). Bà M có gọi điện đòi tiền ông Trịnh Minh H rất nhiều lần nhưng ông H chỉ hứa cho qua ngày. Nay bà M yêu cầu ông H trả số tiền là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Tại các lời khai tại Tòa án, bị đơn ông Trịnh Minh H trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của bà M, ông có hỏi vay với số tiền là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng). Cụ thể: ngày 06/7/2020 chính tay ông viết và ký tên hỏi mượn bà M số tiền là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng), số tiền này ông H mượn cho em trai làm ăn nhưng bây giờ em trai đã bể nợ nên ông H không có tiền để trả 1 lần số tiền là 380.000.000 đồng. Ông H cũng đã đóng tiền lãi được vài tháng không nhớ rõ. Ông H xin được trả hàng tháng theo 50% lương tức mỗi tháng 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn bà M yêu cầu ông H trả số tiền vay là 380.000.000 đồng nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

[2] Về nội dung vụ án: Ông H thừa nhận có vay của bà M số tiền là 380.000.000 đồng đồng thời có viết biên nhận 06/7/2020 chính tay ông Trịnh Minh H viết và ký tên hỏi mượn bà M. Sự việc được các bên thừa nhận nên HĐXX căn cứ Điều 92 *(quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh)* của Bộ luật Tố tụng dân sự công nhận đó là sự thật.

[3] Xét thấy: Ông H thống nhất có vay của bà M số tiền là 380.000.000 đồng theo yêu cầu của bà M. Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên phía bà M có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu trả tiền vay là phù hợp theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, có cơ sở buộc ông H có nghĩa vụ trả số tiền này cho bà Múa.

Về yêu cầu xin trả dần số tiền của ông Hiếu không được phía nguyên đơn bà Múa chấp nhận nên HĐXX không có cơ sở để ghi nhận mà buộc ông Hiếu phải có nghĩa vụ trả một lần đối với toàn bộ số tiền đã vay.

[4] Đối với số tiền lãi: Do các bên không yêu cầu tính lại số tiền lãi đã đóng nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn ông H phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là: 380.000.000 đồng x 5% = 19.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Châu Kim M số tiền thu tạm ứng án phí sơ thẩm là 9.500.000 đồng theo bên lai thu số 0003695 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 92, Điều 147, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Kim M về việc *"tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*" với ông Trịnh Minh H.

Buộc ông Trịnh Minh H có nghĩa vụ trả cho bà Châu Kim M số tiền vay là 380.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H không trả số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2- Về án phí DSST:

Ông Trịnh Minh H phải chịu tiền án phí là: 19.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Châu Kim M số tiền thu tạm ứng án phí sơ thẩm là 9.500.000 đồng theo bên lai thu số 0003695 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải

thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thuận;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nguyễn Thị Kiều Diễm